



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 11

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.101 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Sst	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000283	0023411640	Nguyễn Gia	Bảo	ĐHQLVH23A	Tiếng Anh 1.96	
2	000284	0023412146	Đỗ Ngọc Diễm	Ngân	ĐHGDMN23C	Tiếng Anh 1.96	
3	000285	0023412351	Trần Nguyễn Phúc	Quỳnh	ĐHGDTH23J	Tiếng Anh 1.96	
4	000286	0023412517	Đoàn Thị Lệ	Chi	ĐHSKHTN23G	Tiếng Anh 1.96	
5	000287	0023412546	Nhan Nguyệt	Hằng	ĐHSKHTN23G	Tiếng Anh 1.96	
6	000288	0023412680	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	ĐHGDTH23K	Tiếng Anh 1.96	
7	000289	0023412942	Lê Thị Ngọc	Thảo	ĐHQTKD23B	Tiếng Anh 1.96	
8	000290	0023413953	Nguyễn Bảo	Toàn	ĐHQTKD23C	Tiếng Anh 1.96	
9	000291	0023414002	Lê Đỗ Phương	Đình	ĐHCNTT23D-IT	Tiếng Anh 1.96	
10	000292	0023414239	Võ Thị Huỳnh	Như	ĐHSKHTN23G	Tiếng Anh 1.96	
11	000293	0023414267	Lê Nguyễn Thanh	Tú	ĐHSKHTN23A	Tiếng Anh 1.96	
12	000294	0023414552	Đặng Nguyễn Tuyết Vy		ĐHQLTNMT23A	Tiếng Anh 1.96	
13	000295	0024415473	Nguyễn Thị Bích	Hoa	ĐHGDMN24A	Tiếng Anh 1.96	
14	000296	0024415733	Nguyễn Tấn	Kiệt	ĐHTQ24A	Tiếng Anh 1.96	
15	000297	0024415970	Nguyễn Thị Ngọc	Ý	ĐHGDTH24D	Tiếng Anh 1.96	
16	000298	0024416286	Ngô Thảo	My	ĐHVNH24A	Tiếng Anh 1.96	
17	000299	0024416346	Nguyễn Bảo	Quốc	ĐHTQ24A	Tiếng Anh 1.96	
18	000300	0024416392	Trần Lê Trà	My	ĐHGDMN24D	Tiếng Anh 1.96	
19	000301	0024416525	Võ Bích	Ngọc	ĐHGDMN24D	Tiếng Anh 1.96	
20	000302	0024416800	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	ĐHGDTH24H	Tiếng Anh 1.96	
21	000303	0024417006	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	ĐHTQ24B	Tiếng Anh 1.96	
22	000304	0024417549	Lâm Tường	Vi	ĐHTQ24C	Tiếng Anh 1.96	
23	000305	0024417617	Bùi Võ Yến	Khoa	ĐHGDTH24L	Tiếng Anh 1.96	
24	000306	0024417714	Hà Thị Mỹ	An	ĐHSĐIA24A	Tiếng Anh 1.96	
25	000307	0024417771	Nguyễn Kim	Thoa	ĐHSKHTN24E	Tiếng Anh 1.96	
26	000308	0024418146	Nguyễn Thị Yến	Nhi	ĐHGDTH24M	Tiếng Anh 1.96	
27	000309	0024418835	Nguyễn Văn	Phúc	ĐHGDTH24K	Tiếng Anh 1.96	
28	000310	0024418935	Lê Bảo	Vy	ĐHGDMN24I	Tiếng Anh 1.96	
29	000311	0024418958	Bùi Thị Thanh	Trúc	ĐHGDMN24I	Tiếng Anh 1.96	

Tổng số thí sinh: 29



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 12

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.102 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000312	0024419106	Nguyễn Hằng	Nga	ĐHGDMN24I	Tiếng Anh 1.96	
2	000313	0024419158	Kim Thị Ngọc	Trần	ĐHGDTN24K	Tiếng Anh 1.96	
3	000314	0024419576	Nguyễn Ngọc	Trình	ĐHGDMN24I	Tiếng Anh 1.96	
4	000315	0024419608	Kim Thị Tú	Ngân	ĐHGDMN24F	Tiếng Anh 1.96	
5	000316	0024419686	Dương Thúy	Cầm	ĐHGDMN24A	Tiếng Anh 1.96	
6	000317	0023414055	Trịnh Thị Bảo	Ngọc	ĐHGDMN23F	Tiếng Anh 1.23	
7	000318	0023413036	Nguyễn Tuấn	Kiệt	ĐHTCNH23A	Tiếng Anh 1.41	
8	000319	0024416107	Phan Thị Thảo	Quyên	ĐHQTKD24A	Tiếng Anh 1.57 + 1.74	
9	000320	0024415749	Từ Bảo	Ngân	ĐHCTXH24A	Tiếng Anh 1.63A	
10	000321	0024419519	Nguyễn Thanh	Nhã	ĐHQLĐĐ24B	Tiếng Anh 1.77B	
11	000322	0024418852	Võ Nguyễn Đức	Thiện	ĐHCNTT24B-CS	Tiếng Anh 1.77B	
12	000323	0024416354	Lê Dương Quỳnh	Như	ĐHGDTN24E	Tiếng Anh 1.78	
13	000324	0024415907	Lê Việt	Văn	ĐHLS-DL24A	Tiếng Anh 1.87	
14	000325	0024418833	Nguyễn Thị Bảo	Trần	ĐHKDQT24B	Tiếng Anh 1.58B	
15	000326	0024419628	Thạch Châm	Rone	ĐHSTIN24A	Tiếng Anh 1.58B	
16	000327	0024415681	Nguyễn Song	Nguyên	ĐHLUAT24A	Tiếng Anh 1.70	
17	000328	0024418814	Lê Thị Kim	Nhật	ĐHKTDN24B	Tiếng Anh 1.77B	
18	000329	0024417268	Nguyễn Thế	Sang	ĐHSTIN24C	Tiếng Anh 1.84	
19	000330	0024418467	Nguyễn Việt	Hung	ĐHKDQT24A	Tiếng Anh 1.87	
20	000331	0024419424	Ngô Gia	Bảo	ĐHKDQT24A	Tiếng Anh 1.87	
21	000332	0024417438	Huỳnh Thị Diễm	Thơ	ĐHKTDN24B	Tiếng Anh 1.87	
22	000333	0023412174	Võ Thị Mỹ Trâm	Anh	ĐHANH23C	Tiếng Trung 1.13	
23	000334	0023413847	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	ĐHANH23E	Tiếng Trung 1.16	
24	000335	0024415553	Trần Thái Mỹ	Phụng	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
25	000336	0024415557	Nguyễn Minh	Phúc	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
26	000337	0024415560	Dương Nguyễn Nhật	Minh	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
27	000338	0024415574	Lê Hoàng	Thịnh	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
28	000339	0024415575	Bùi Thị Xuân	Mai	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
29	000340	0024415588	Nguyễn Kim Châu	Thơ	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	

Tổng số thí sinh: 29



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 13

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.103 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Sst	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000341	0024415591	Phan Thị Kim	Thoa	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
2	000342	0024415612	Nguyễn Hữu	Trí	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.16	
3	000343	0024415691	Bùi Tuấn	Duy	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
4	000344	0024415737	Võ Trường	Xuân	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.16	
5	000345	0024415753	Đỗ Nguyễn Văn	Trang	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.16	
6	000346	0024415804	Nguyễn Thị Tố	Như	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
7	000347	0024415810	Nguyễn Thanh	Hào	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.16	
8	000348	0024415850	Võ Ngọc	Thảo	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.16	
9	000349	0024415925	Ngô Thị Thúy	Huỳnh	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.16	
10	000350	0024415978	Bùi Thảo	Ngọc	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.16	
11	000351	0024416009	Lê Huỳnh Vĩnh	Hạnh	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.16	
12	000352	0024416090	Nguyễn Ngọc Hà	Trần	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.16	
13	000353	0024416196	Trần Thị Kim	Ngọc	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.16	
14	000354	0024416288	Bùi Thanh	Nhân	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.16	
15	000355	0024416326	Hồ Đức	Thành	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
16	000356	0024416355	Phùng Xuân	Phúc	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
17	000357	0024416412	Nguyễn Khánh	Huy	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
18	000358	0024416419	Nguyễn Quế	Trần	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
19	000359	0024416457	Lê Thị Thùy	Dương	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
20	000360	0024416535	Phạm Ngọc Gia	Hân	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
21	000361	0024416550	Thạch Thành	Danh	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
22	000362	0024416639	Dương Ngọc	Doanh	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
23	000363	0024416652	Phan Thanh	Như	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
24	000364	0024416694	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.16	
25	000365	0024416700	Nguyễn Quốc	Bảo	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
26	000366	0024416708	Quách Gia	Hân	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.16	
27	000367	0024417211	Trần Thị Phương	Anh	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.16	
28	000368	0024417407	Trần Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.16	
29	000369	0024418743	Bùi Nguyễn Minh	Tâm	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.16	

Tổng số thí sinh: 29

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 14

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.104- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000371	0023411321	Trần Thị Ngọc	Thi	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.17	
2	000372	0023412419	Nguyễn Hoàng Bảo	Duy	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.17	
3	000373	0024415577	Trần Thị Như	Huỳnh	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
4	000374	0024415587	Bạch Gia	Mỹ	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
5	000375	0024415594	Nguyễn Xuân	Huỳnh	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
6	000376	0024415595	Trần Thiện	Thư	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
7	000377	0024415597	Phan Lê Thủy	Tiên	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
8	000378	0024415669	Huỳnh Phương	Yên	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
9	000379	0024415686	Võ Thu	Mi	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
10	000380	0024415689	Nguyễn Ngọc Như	Ý	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
11	000381	0024415909	Phạm Thị Thái	Dung	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
12	000382	0024416045	Nguyễn Đình	Phát	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
13	000383	0024416084	Nguyễn Việt Thái	Son	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
14	000384	0024416114	Trần Phạm Thái	Pháp	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
15	000385	0024416130	Phạm Thị Kim	Cuong	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
16	000386	0024416133	Nguyễn Thái	Khang	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
17	000387	0024416148	Võ Trúc	Lam	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
18	000388	0024416151	Võ Trúc	Linh	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
19	000389	0024416264	Nguyễn Quỳnh	Trâm	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.17	
20	000390	0024416270	Nguyễn Hiệp Minh	Tâm	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
21	000391	0024416311	Dương Thảo	Như	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
22	000392	0024416395	Lê Hữu	Trọng	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.17	
23	000393	0024416496	Huỳnh Gia	Hân	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.17	
24	000394	0024416646	Phạm Thanh	Thảo	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.17	
25	000395	0024416659	Lê Thị Xuân	Nghi	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.17	
26	000396	0024416744	Trần Hiếu	Phụng	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.17	
27	000397	0024417162	Võ Thị Huỳnh	Anh	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.17	
28	000398	0024417172	Ngô Phạm Thu	Nghi	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.17	

Tổng số thí sinh: 28



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ
Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 15

- THỜI GIAN THI: 8h00'
- ĐỊA ĐIỂM THI: P.201- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000399	0024417472	Lê Băng	Băng	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.17	
2	000400	0024417473	Lê Phương Hoài	Nam	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.17	
3	000401	0024417494	Nguyễn Đăng	Trình	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.17	
4	000402	0024417558	La Kim	Ngà	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.17	
5	000403	0024417565	Nguyễn Thị Anh	Đào	ĐHANH24C	Tiếng Trung 1.17	
6	000404	0024417750	Nguyễn Việt	Đức	ĐHANH24C	Tiếng Trung 1.17	
7	000405	0024418002	Sơn Đình	Khôi	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.17	
8	000406	0024418294	Lê Hồng	Diễm	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.17	
9	000407	0024418306	Nguyễn Thành	Lộc	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.17	
10	000408	0023411486	Phan Hồ Ngọc	Ánh	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.18	
11	000409	0023413822	Lê Thị Cẩm	Tiên	ĐHANH23E	Tiếng Trung 1.18	
12	000410	0024415585	Sơn Thị Bích	Trân	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.18	
13	000411	0024415590	Nguyễn Thị Thiên	Mai	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.18	
14	000412	0024415673	Trương Hữu	Duy	ĐHANH24A	Tiếng Trung 1.18	
15	000413	0024415698	Trần Ngọc Yến	Linh	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.18	
16	000414	0024415718	Lê Thảo	Minh	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 1.18	
17	000415	0024416185	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.18	
18	000416	0024416225	Phạm Minh	Hiếu	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.18	
19	000417	0024416247	Nguyễn Thị Kim	Thư	ĐHSANH24B	Tiếng Trung 1.18	
20	000418	0024416321	Lê Thị Ngọc	Tỷ	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
21	000419	0024416362	Trương Gia	Hân	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
22	000420	0024416375	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
23	000421	0024416466	Võ Lê Kim	Ngân	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
24	000422	0024416541	Nguyễn Đào Kim	Trúc	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
25	000423	0024416576	Huỳnh Thị Thúy	Kiều	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
26	000424	0024416672	Lê Hữu	Hung	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
27	000425	0024416979	Sơn Thị Ngọc	Duy	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.18	
28	000426	0024417036	Lê Minh	Thiện	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.18	
29	000427	0024417064	Võ Thị Diễm	Chi	ĐHANH24B	Tiếng Trung 1.18	

Tổng số thí sinh: 29



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 16

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.202- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000428	0024417069	Nguyễn Thị Phương	Tĩnh	ĐHANH24B	Tiếng Trung 1.18	
2	000429	0024417124	Nguyễn Hoàng	Lực	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.18	
3	000430	0024417181	Nguyễn Thị Cẩm	Thi	ĐHSANH24C	Tiếng Trung 1.18	
4	000431	0024417227	Trần Phong	Thịnh	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.18	
5	000432	0024417306	Huỳnh Thanh	Thoảng	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.18	
6	000433	0024417320	Lý Quỳnh	Trân	ĐHANH24C	Tiếng Trung 1.18	
7	000434	0024417334	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.18	
8	000435	0024417343	Trần Kim	Loan	ĐHSANH24D	Tiếng Trung 1.18	
9	000436	0024417381	Vũ Thị Tổ	Trình	ĐHSANH24E	Tiếng Trung 1.18	
10	000437	0024417542	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.18	
11	000438	0024417591	Lại Minh	Nhật	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.18	
12	000439	0024417987	Mã Thế	Luân	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.18	
13	000440	0024418026	Nguyễn Đoàn Duy	Khang	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.18	
14	000441	0024418282	Nguyễn Ngọc Phương	Dung	ĐHSANH24F	Tiếng Trung 1.18	
15	000442	0024418608	Lê Thị Trà	My	ĐHTAKD24A	Tiếng Trung 1.18	
16	000443	0024418855	Trần Gia	Quân	ĐHANH24E	Tiếng Trung 1.18	
17	000444	0024419037	Nguyễn Ngọc	Thơ	ĐHANH24E	Tiếng Trung 1.18	
18	000445	0024419120	Bùi Thái	Nguyên	ĐHANH24D	Tiếng Trung 1.18	
19	000446	0021410078	Lâm Phú	Cường	ĐHTADL21A	Tiếng Trung 2.9	
20	000447	0021410207	Nguyễn Thị Kim	Hân	ĐHANH21B	Tiếng Trung 2.9	
21	000448	0021412026	Đặng Ngọc Vân	Anh	ĐHANH21A	Tiếng Trung 2.9	
22	000449	0022410890	Phạm Thái	Thảo	ĐHSANH22F	Tiếng Trung 2.9	
23	000450	0022411010	Nguyễn Thị Minh	Thư	ĐHSANH22F	Tiếng Trung 2.9	
24	000451	0022411979	Nguyễn Thị Yến	Nhi	ĐHSANH22G	Tiếng Trung 2.9	
25	000452	0023410008	Đặng Thị Như	Ý	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
26	000453	0023410095	Đặng Thị Như	Ý	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
27	000454	0023410299	Lý Quỳnh	Trâm	ĐHANH23A	Tiếng Trung 2.9	
28	000455	0023410362	Phạm Thị Ngọc	Yến	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	

Tổng số thí sinh: 28



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 17

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.203- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000456	0023410612	Huỳnh Thị Tuyết	Ngân	ĐHANH23A	Tiếng Trung 2.9	
2	000457	0023410992	Cao Như	Ý	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
3	000458	0023411617	Đặng Thị Trúc	Lan	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
4	000459	0023411646	Lê Bích	Ngọc	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
5	000460	0023411709	Phạm Thị Ngọc	Diễm	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
6	000461	0023411731	Dư Thị Thùy	Linh	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
7	000462	0023411778	Đặng Nguyễn Nhã	Trúc	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
8	000463	0023411872	Nguyễn Cao	Phong	ĐHSANH23F	Tiếng Trung 2.9	
9	000464	0023411897	Trương Thu	Hiền	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
10	000465	0023411985	Huỳnh Lê Chí	Hiền	ĐHANH23B	Tiếng Trung 2.9	
11	000466	0023412439	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 2.9	
12	000467	0023412440	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 2.9	
13	000468	0023412481	Nguyễn Thị Ngọc	Trình	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 2.9	
14	000469	0023412692	Huỳnh Lê Kim	Ngân	ĐHSANH23F	Tiếng Trung 2.9	
15	000470	0023412836	Nguyễn Thị Kim	Yến	ĐHANH23D	Tiếng Trung 2.9	
16	000471	0023412999	Nguyễn Thị Nga	My	ĐHANH23D	Tiếng Trung 2.9	
17	000472	0023413095	Trần Lê Phước	Lộc	ĐHANH23D	Tiếng Trung 2.9	
18	000473	0023413292	Trần Nguyễn Trúc	Quỳnh	ĐHANH23D	Tiếng Trung 2.9	
19	000474	0023413379	Nguyễn Ngọc Trà	My	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 2.9	
20	000475	0023413452	Nguyễn Thị Tú	Quỳnh	ĐHANH23D	Tiếng Trung 2.9	
21	000476	0023413501	Võ Khã	Khoa	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 2.9	
22	000477	0023413556	Nguyễn Hà Gia	Đạt	ĐHSANH23F	Tiếng Trung 2.9	
23	000478	0023413792	Lê Vũ Ngọc	Ánh	ĐHANH23E	Tiếng Trung 2.9	
24	000479	0023413925	Nguyễn Phạm Châu	Anh	ĐHANH23E	Tiếng Trung 2.9	
25	000480	0023413966	Ngô Hồng	Khanh	ĐHANH23E	Tiếng Trung 2.9	
26	000481	0024415683	Phan Thị Tuyết	Nhung	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 2.9	
27	000482	0024415717	Thái Quốc	Kiệt	ĐHSANH24A	Tiếng Trung 2.9	

Tổng số thí sinh: 27



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 18

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.204- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000483	0024418966	Hồ Thị Tường	Vi	ĐHVN24C	Tiếng Anh 2.56	
2	000484	0024417953	Lương Thanh	Ngân	ĐHLS-DL24B	Tiếng Anh 2.56	
3	000485	0024419129	Nguyễn Thị Tiên	Tiên	ĐHVN24C	Tiếng Anh 2.56	
4	000486	0024416945	Nguyễn Ngọc	Hân	ĐHTQ24B	Tiếng Anh 2.56	
5	000487	0024416692	Nguyễn Ngô Tâm	Đoan	ĐHTQ24B	Tiếng Anh 2.56	
6	000488	0024417260	Võ Lê Kiều	Vy	ĐHSĐIA24A	Tiếng Anh 2.56	
7	000489	0024416564	Lê Văn	Khoa	ĐHTQ24B	Tiếng Anh 2.56	
8	000490	0024418135	Lê Việt	Triều	ĐHLUAT24B	Tiếng Anh 2.56	
9	000491	0024419426	Nguyễn Võ Thanh	Tiến	ĐHQLTNMT24A	Tiếng Anh 2.56	
10	000492	0024415892	Dương Tường	Vy	ĐHSKHTN24B	Tiếng Anh 2.56	
11	000493	0024417025	Lê Minh	Khánh	ĐHCNTT24C-CS	Tiếng Anh 2.56	
12	000494	0024418761	Trần Quang	Vinh	ĐHSTIN24C	Tiếng Anh 2.56	
13	000495	0024416229	Mai Long	Nhật	ĐHSTOAN24B-TA	Tiếng Anh 2.56	
14	002035	0023412895	Trần Thị Thu	Hương	ĐHTQ23E	Tiếng Anh 2.56	
15	002036	0024418984	Nguyễn Tuấn	Kiệt	ĐHSĐIA24A	Tiếng Anh 2.56	
16	002037	0024417586	Huỳnh Thị Thúy	Vy	ĐHTCNH24B	Tiếng Anh 2.56	
17	000496	0023413454	Nguyễn Thị Tuyết	Sang	ĐHKT23C	Tiếng Anh 2.61	
18	000497	0024415600	Trịnh Hương Thảo	Vân	ĐHSAN24B	Tiếng Anh 2.61	
19	000498	0024419491	Chen Chi	I	ĐHQLĐĐ24A	Tiếng Anh 2.61	
20	000499	0024415582	Trần Thị Phụng	Hằng	ĐHSVAN24A	Tiếng Anh 2.61	
21	000500	0024415767	Nguyễn Ngọc Trà	Giang	ĐHGDTH24B	Tiếng Anh 2.61	
22	000501	0024310013	Phạm Thị Ngọc Bé	Huỳnh	CĐGDMN24A	Tiếng Anh 2.61	
23	000502	0024416992	Trần Ngọc Thảo	Vy	ĐHGDMN24E	Tiếng Anh 2.61	
24	000503	0024416712	Hồ Minh	Thư	ĐHGDMN24E	Tiếng Anh 2.61	
25	000504	0024417510	Nguyễn Thanh	Triều	ĐHTQ24C	Tiếng Anh 2.61	
26	000505	0024416951	Nguyễn Thị Kim	Anh	ĐHGDMN24E	Tiếng Anh 2.61	
27	000506	0024419707	Lê Hoàng	Nam	ĐHLQC24A	Tiếng Anh 2.61	
28	000507	0024418433	Nguyễn Hoài	Thương	ĐHGDMN24H	Tiếng Anh 2.61	

Tổng số thí sinh: 28



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 17/05/2025

PHÒNG THI SỐ: 19

- THỜI GIAN THI: 8h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.205- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000508	0024418431	Phan Thảo	Như	ĐHGDMN24H	Tiếng Anh 2.61	
2	000509	0024417125	Thái Nguyễn Thúy	Huỳnh	ĐHGDMN24E	Tiếng Anh 2.61	
3	000510	0024418181	Nguyễn Thị Kim	Khánh	ĐHGDMN24H	Tiếng Anh 2.61	
4	000511	0024416158	Nguyễn Hồ Kiều	Vy	ĐHGDMN24B	Tiếng Anh 2.61	
5	000512	0023413615	Phạm Thị Thanh	Tâm	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 2.61	
6	000513	0024417405	Hồ Thị Thúy	Duy	ĐHGDMN24F	Tiếng Anh 2.61	
7	000514	0024418268	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	ĐHGDMN24H	Tiếng Anh 2.61	
8	000515	0024418033	Nguyễn Công	Thành	ĐHSPCN24A	Tiếng Anh 2.61	
9	000516	0024415680	Đinh Trần Văn	Anh	ĐHGDMN24C	Tiếng Anh 2.61	
10	000517	0024417688	Nguyễn Thị Phương	Thùy	ĐHSKHTN24E	Tiếng Anh 2.61	
11	000518	0024417801	Phạm Minh	Thịnh	ĐHSTIN24C	Tiếng Anh 2.61	
12	000519	0024415834	Cao Thị Thúy	Vy	ĐHSVAN24B	Tiếng Anh 2.61	
13	000520	0024417374	Nguyễn Như	Ý	ĐHSVAN24B	Tiếng Anh 2.61	
14	000521	0024415826	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	ĐHSTIN24A	Tiếng Anh 2.61	
15	000522	0024419080	Lê Thị Thúy	An	ĐHLQC24A	Tiếng Anh 2.61	
16	000523	0024415695	Nguyễn Hữu	Phúc	ĐHSKHTN24A	Tiếng Anh 2.61	
17	000524	0024419065	Huỳnh Thị Tam	Lộc	ĐHTQ24F	Tiếng Anh 2.61	
18	000525	0024417417	Trần Đoàn Vĩnh	Nghi	ĐHCTXH24A	Tiếng Anh 2.61	
19	000526	0024417506	Nguyễn Thị Diễm	Trang	ĐHQTKD24B	Tiếng Anh 2.61	
20	000527	0024417363	Lê Thị Minh	Thư	ĐHTQ24C	Tiếng Anh 2.61	
21	000528	0023414178	Lê Chí	Thiện	ĐHSKHTN23F	Tiếng Anh 2.61	
22	000529	0024415663	Trần Minh	Trí	ĐHSKHTN24A	Tiếng Anh 2.61	
23	000530	0023310003	Trần Thị Thùy	Trang	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 2.66	
24	000531	0023310021	Nguyễn Thị Mai	Nhi	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 2.66	
25	000532	0023310022	Nguyễn Thị Kim	Ngân	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 2.66	
26	000533	0023310023	Lâm Thị Thúy	Vân	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 2.66	
27	002038	0024416933	Lê Hồng Nhật	Thanh	Tiếng Anh 2.50B	Tiếng Anh 2.50B	

Tổng số thí sinh: 27

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên	Lớp sinh viên	Lớp ngoại ngữ	Ghi chú
1	000534	0023310025	Lê Thị Mỹ Diên	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 2.66	
2	000535	0023310045	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 2.66	
3	000536	0023410062	Võ Nguyễn Duy Tân	ĐHGDTN23A	Tiếng Anh 2.66	
4	000537	0023410079	Lê Thị Mỹ Nguyên	ĐHGDTN23A	Tiếng Anh 2.66	
5	000538	0023410144	Dương Phạm Anh Thư	ĐHGDTN23A	Tiếng Anh 2.66	
6	000539	0023410464	Bùi Thị Yến Linh	ĐHGDTN23C	Tiếng Anh 2.66	
7	000540	0023410554	Nguyễn Vũ Khánh Duy	ĐHGDTN23A	Tiếng Anh 2.66	
8	000541	0023410639	Phan Chi Bảo	ĐHGDTN23A	Tiếng Anh 2.66	
9	000542	0023410673	Nguyễn Huy Quyền	ĐHGDTN23A	Tiếng Anh 2.66	
10	000543	0023410825	Chế Thị Tuyết Trân	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 2.66	
11	000544	0023411135	Nguyễn Ngọc Như Ý	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 2.66	
12	000545	0023411150	Ngô Hồ Khánh Bân	ĐHGDTN23E	Tiếng Anh 2.66	
13	000546	0023411171	Trương Thị Trúc	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 2.66	
14	000547	0023411175	Lưu Thị Kim Phần	ĐHSHKTN23D	Tiếng Anh 2.66	
15	000548	0023411265	Bùi Quang Duy Anh	ĐHTCNH23A	Tiếng Anh 2.66	
16	000549	0023411333	Phạm Hoàng Yến Nhi	ĐHGDMN23B	Tiếng Anh 2.66	
17	000550	0023411851	Lê Thị Hồng My	ĐHLS-DL23C	Tiếng Anh 2.66	
18	000551	0023412310	Trần Tấn Phúc	ĐHQLC23A	Tiếng Anh 2.66	
19	000552	0023412670	Trần Thị Thảo Nguyên	ĐHGDMN23E	Tiếng Anh 2.66	
20	000553	0023412699	Nguyễn An Đông	ĐHGDMN23F	Tiếng Anh 2.66	
21	000554	0023412700	Huỳnh Thị Như Quỳnh	ĐHGDMN23F	Tiếng Anh 2.66	
22	000555	0023412771	Giáp Thị Anh Thư	ĐHGDMN23E	Tiếng Anh 2.66	
23	000556	0023413321	Trần Thị Mỹ Hạnh	ĐHTCNH23B	Tiếng Anh 2.66	
24	000557	0023413542	Đoàn Thị Kim Ngân	ĐHGDMN23F	Tiếng Anh 2.66	
25	000558	0023413770	Đỗ Hữu Thoại	ĐHTCNH23B	Tiếng Anh 2.66	
26	000559	0023413921	Nguyễn Thị Như Ý	ĐHGDMN23F	Tiếng Anh 2.66	
27	000560	0023414066	Võ Thanh Thảo	ĐHGDMN23F	Tiếng Anh 2.66	
28	000561	0023414156	Triệu Thoại Ngân	ĐHGDTN23E	Tiếng Anh 2.66	
29	000562	0024418654	Lâm Thị Thuý Hằng	ĐHTQ24F	Tiếng Anh 2.66	
30	000563	0024418952	Lê Ngọc Uyên Nhung	ĐHTQ24F	Tiếng Anh 2.66	

Tổng số thí sinh: 30